

CÔNG TY TNHH TUKTUK THAI BISTRO HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TUKTUK THAI BISTRO HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUKTUK THAI BISTRO HA NOI COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TUKTUK THAI BISTRO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109293643

3. Ngày thành lập: 04/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 31, phố Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 090.888.2728

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4620
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại nhà nước cấm)	4690
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
15.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn: rượu mạnh, rượu vang, bia - Bán lẻ đồ uống không chứa cồn: các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác...;	4723
16.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ thuốc lá	4724
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
19.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
24.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
25.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
26.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
27.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ	4773
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet;	4791
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933

31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ Tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không)	5229
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn	5610(Chính)
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Dạy nấu ăn	8559
36.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ DANH TRUNG	Số nhà 72/19G phố Phan Đăng Lưu, Phường 05, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	023446931	
2	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	Số nhà 31A Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	031183012327	
3	KIỀU THỊ VÂN ANH	Số nhà 205 A3, phố Đê La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	10,000	C0302751	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ DANH TRUNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *26/04/1971*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *023446931*

Ngày cấp: *26/02/2007*

Nơi cấp: *Công an TP Hồ Chí Minh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 72/19G phố Phan Đăng Lưu, Phường 05, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 377/31 Lê Quang Định, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*